

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH

Bản án số: 68/2024/HSST
Ngày 19/9/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hoan;

2. Bà Đinh Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2024/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Mai Văn Đ, sinh ngày 15/8/1998, tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn C, H, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên bố: Mai Văn T; họ tên mẹ: Mai Thị P; vợ, con chưa có; tiền án: không; tiền sự: Quyết định số 02 ngày 20/4/2020 của UBND xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng. Chấp hành xong ngày 21/7/2020; Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 12/2020 ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, bị cáo chấp hành xong ngày 09/12/2022; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 14/01/2024 của Công an xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt Cảnh cáo về hành vi “ sử dụng trái phép chất ma túy”; Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 02/2024 ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Đang trong thời gian tự nguyện thi hành quyết định thì Đ bỏ trốn khỏi địa phương. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 25/6/2024 đến ngày 02/7/2024 chuyển tạm

giam; hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến*: ông Nguyễn Công B (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì vụ án có nội dung như sau:

Mai Văn Đ là người sử dụng ma túy, sáng ngày 25/6/2024 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đ bắt xe khách từ Thanh Hoá đi đến khu vực đường N, thuộc tổ B phường N, thành phố T. Tại đây Đ gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở lề đường, Đ hỏi người đàn ông có ma túy bán không. Người đàn ông hỏi Đ “lấy bao nhiêu” Đ đưa 200.000đồng cho người đàn ông, người đàn ông cầm tiền và đưa cho Đ 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong là ma túy, người đàn ông bỏ đi. Đ cầm trên tay phải và đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 11 giờ cùng ngày khi Đ đang đứng ở lề đường Ngõ Thì S, thuộc tổ B phường N, thành phố T thì tổ công tác Công an phường N, đang tuần tra trên địa bàn phát hiện Đ có biểu hiện nghi vấn nên đã đến yêu cầu kiểm tra hành chính. Tại chỗ Đ khai tên, tuổi, địa chỉ. Tổ công tác hỏi Đ có sử dụng ma túy không thì Đ khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, đồng thời giao nộp 01 gói giấy bạc màu vàng đang cầm trên tay phải, đồng thời khai nhận trong gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác kiểm tra 01 gói giấy bạc màu vàng do Đ giao nộp có kích thước (1,5x1,7)cm, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng đục. Ngoài ra Đ còn giao nộp 01 bơm kim tiêm loại 3ml, 01 ống nước cất Novocain 3% đều chưa qua sử dụng. Tổ công tác đưa Đ cùng vật chứng về Công an phường N lập biên bản thu giữ vật chứng, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau đó chuyển vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng đục thu giữ của Mai Văn Đ có khối lượng là 0,16 gam ký hiệu M gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 584/KL-KTHS-MT ngày 02/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng đục gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1664 gam, là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc danh mục IA, số thứ tự 9; Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra Mai Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại bản Cáo trạng số 66/CT- VKSTĐ ngày 22/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố bị cáo Mai Văn Đ để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Tam Điệp giữ nguyên quyết định truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Văn Đ từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/6/2024.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên ngoài ghi số: 584/KL-KTHS-MT, vụ Mai Văn Đ, sinh năm 1992, cất giấu trái phép chất ma túy xảy ra ngày 25/6/2024 tại phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm M = 0,1119 gam, là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín nếp giấy niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy bạc màu vàng KT (4x5)cm; 01 bơm kim tiêm loại 3ml, 01 ống nước cất Novocain 3% đều chưa qua sử dụng .

- Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận do có nhu cầu về sử dụng ma túy, bị cáo đã bắt xe ô tô đến khu vực phường N, thành phố T mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 25/6/2024 khi vừa mua xong gói ma túy, đang tìm chỗ để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường N phát hiện bắt giữ.

- Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sau khi phạm tội rất ân hận về việc làm của mình nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về làm người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa Mai Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định số 584/KL- KTHS-MT ngày 02/7/2024 của Phòng K - Công an tỉnh N và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 25/6/2024, tại đường N, thuộc tổ B, phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mai Văn Đ có

hành vi tàng trữ trái phép 0,1664 gam, ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, thì bị Công an phường N phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, bị cáo nhận thức rõ được Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1644 gam, ma túy, loại Heroine để sử dụng. Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a, ...

b, ...

c, H, C, M, A, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

Bản Cáo trạng số 66/CT– VKSTĐ ngày 22/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp đã truy tố bị cáo Mai Văn Đ với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tiền sự: bị cáo có 4 tiền sự, trong đó có 3 tiền sự về việc áp dụng bắt buộc đi cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc. Lần gần nhất Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 02/2024 ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá, quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Đang trong thời gian tự nguyện thi hành quyết định thì Đ bỏ trốn khỏi địa phương. Bị cáo chưa thi hành quyết định.

[3] Về hình phạt: xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, việc bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn công cộng, đến

sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt khác của đời sống xã hội. Vì vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: do bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không vì vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số ma túy: bị cáo khai mua của một người đàn ông không biết lai lịch, địa chỉ ở đâu. Vì vậy, không đủ căn cứ để điều tra, xử lý đối với người đã bán ma túy.

[5] Về vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với 0,1119 gam chất bột dạng cục màu trắng đục, là ma túy, loại Heroine được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói được niêm phong trong 01 phong bì được đựng trong 01 phong bì ghi số 584/KL KTHS-MT vụ Mai Văn Đ, sinh năm 1992, cất giấu trái phép chất ma túy xảy ra ngày 25/6/2024 tại phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; 01 phong bì dán kín nếp giấy niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy bạc màu vàng KT (4x5)cm; 01 bơm kim tiêm loại 3ml; 01 ống nước cất Novocain 3% đều chưa qua sử dụng. Đây là những vật chứng chứng minh tội phạm, không còn giá trị sử dụng và là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố T, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[7] Án phí hình sự: bị cáo bị tuyên có tội nên bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136

Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Mai Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Mai Văn Đ 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/6/2024.

3. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy niêm phong theo đúng quy định của pháp luật bên ngoài ghi số: 584/KL-KTHS-MT, vụ Mai Văn Đ, sinh năm 1998, cất giấu trái phép chất ma túy xảy ra ngày 25/6/2024 tại phường N, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả gồm M = 0,1119 gam, là ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì giấy niêm phong theo đúng quy định pháp luật còn nguyên vẹn bên ngoài ghi vật chứng lưu kho: 01 mảnh giấy bạc màu vàng KT (4x5)cm; 01bơm kim tiêm loại 3ml; 01 ống nước cất Novocain loại 3%.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

4. Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình(1)
- VKSND thành phố Tam Điệp(1)
- Công an thành phố Tam Điệp(1)
- Chi cục THAdân sự thành phố Tam Điệp (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (1)
- Cơ quan THAHS CA thành phố Tam Điệp (1)
- Bị cáo(1); lưu hồ sơ, VP.

đã ký

Phan Ngọc Hà